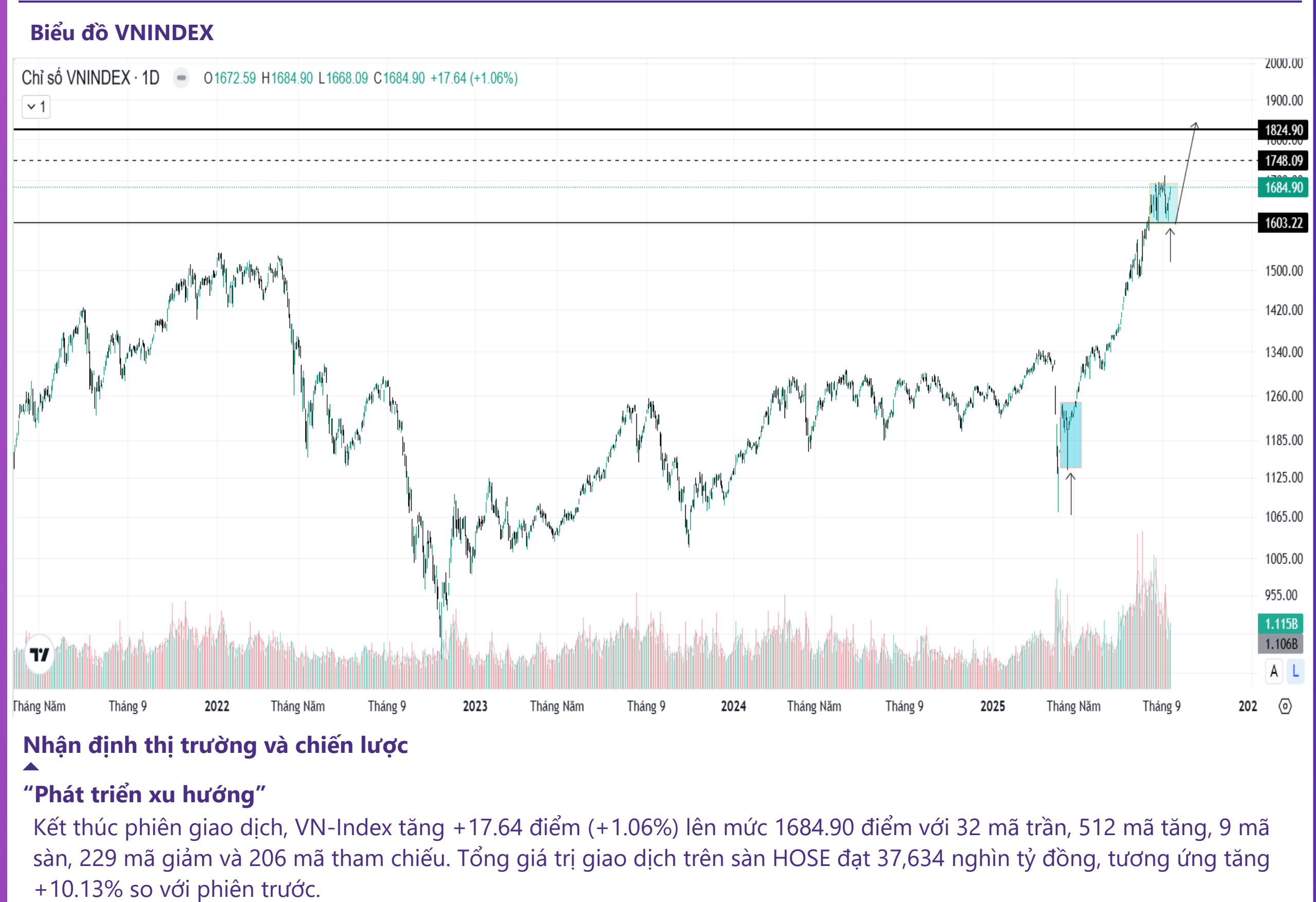


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 16/09/2025



VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,684.90 +1.06%	280.69 +1.51%	110.46 +0.34%	45,883.45 +0.11%	44,768.12 +0.89%	23,748.86 +0.21%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Phát triển xu hướng”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +17.64 điểm (+1.06%) lên mức 1684.90 điểm với 32 mã trần, 512 mã tăng, 9 mã sàn, 229 mã giảm và 206 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 37,634 nghìn tỷ đồng, tương ứng tăng +10.13% so với phiên trước.

Phiên giao dịch ngày 15/9 ghi nhận khối lượng giao dịch và thanh khoản cao. Về ngành, sắc xanh lan tỏa khắp các nhóm ngành. Trong đó, các ngành vốn hóa lớn gồm: Ngân hàng (+0.89%), Dịch vụ tài chính (+2.15%) và Bất động sản (+0.21%) đều tăng điểm. Bên cạnh đó, ở nhóm các ngành vốn hóa vừa và nhỏ, Công nghiệp (+2.32%) và Viễn thông (+2.69%) tăng đáng kể. Các cổ phiếu đáng chú ý: VIX (+7%) tăng trần, VCG (+6.12%), SHB (+1.42%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+1.06%), HNX-Index (+1.51%), UPCOM-Index (+0.34%), VN30 (+0.61%), VNMID (+2%), VNSML (+1.61%), VNDIAMOND (+1.03%), VNFINLEAD (+1%), VNCOND (+0.82%), VNCONS (+1.62%).

Diễn biến của các quỹ nội bộ: FUESSVFL (+1.93%), FUEKIV30 (+0.24%), FUEMAVND (+1.09%), FUESSV50 (-0.45%), FUEVN100 (+0.61%), FUEIP100 (0%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm: BID (+2.01 điểm), HVN (+1.68 điểm), CTG (+1.48 điểm). Trong khi đó VHM (-0.94 điểm), HDB (-0.2 điểm), VPB (-0.09 điểm) là những cổ phiếu tác động tiêu cực tới chỉ số.

Khối ngoại bán ròng -1,321.07 tỷ đồng trên HOSE. Trong đó, các cổ phiếu bị bán ròng gồm: FPT (-623.27 tỷ), HPG (-178.27 tỷ), STB (-124.32 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VIX (+206.10 tỷ), BID (+98.91 tỷ), ACB (+63.82 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch đầu tuần thứ 3 tháng 9, thị trường trở lại với các tín hiệu sôi động. Chỉ số VN-Index tăng +17.64 điểm, đóng cửa tại mốc 1684.9 điểm, với khối lượng giao dịch gia tăng trong phiên. Các nhóm cổ phiếu giữ được đà tăng trở lại sau khi tạo đáy trong tuần trước. Nhóm cổ phiếu liên quan đến Xuất khẩu, BĐS KCN, Dầu khí... cho thấy yếu tố tích cực tăng giá, sau khi dòng tiền vào trước đó.

Với các phân tích trong Báo cáo toàn cảnh thị trường tuần 03, chúng tôi duy trì nhận định thị trường hoàn thành điều chỉnh theo mô hình đi ngang và tăng trở lại theo xu hướng trước đó. (Các yếu tố xác nhận tăng trở lại tuy chưa xác nhận đầy đủ ở cuối tuần qua, nhưng các chỉ số PTKT quan trọng đang ủng hộ nhịp tăng liên tiếp theo. VN-Index sớm phá qua đỉnh ngắn hạn của mô hình điều chỉnh, xác nhận bước vào nhịp tăng tiếp theo.)

Xu hướng ngắn hạn: Xu hướng ngắn hạn đã điều chỉnh 2 nhịp về sát vùng hỗ trợ 1 (trên mốc 1600 điểm), tạo 2 đáy ngắn hạn, đã hoàn thành quét cung - cầu với khối lượng thấp. Phiên cuối tuần đã có sự tăng trở lại xác nhận đáy điều chỉnh 1606 điểm. Để xu hướng ngắn hạn phát triển trở lại với xu hướng tăng trước đó, giá cần đóng cửa ngày trên 1700 điểm. Tuy nhiên đã có dấu hiệu sớm từ cổ phiếu Ngân hàng, sau đó yếu tố tích cực dần lan tỏa tới nhóm ngành khác trên thị trường.

Cấu trúc giá của xu hướng ngắn hạn tạo vùng đi ngang 1606-1700 điểm, xu hướng xác nhận tăng tiếp khi giá đóng cửa vượt qua đỉnh ngắn hạn trước đó.

Mục tiêu của nhịp tăng giá ngắn hạn tiếp theo hướng tới vùng giá ở kháng cự 2 (1820 điểm).

Mức hỗ trợ ngắn hạn tại vùng giá: 1600+/- 6 điểm.

Xu hướng trung hạn: Xu hướng trung hạn của thị trường chưa báo vi phạm, khối lượng giao dịch gia tăng đồng thuận cung ứng, thanh khoản duy trì ở mức 50 ngàn tỷ đồng. Chỉ báo kỹ thuật MACD duy trì xu hướng tăng.

Dựa trên yếu tố xu hướng của dòng tiền và biến động, VN-Index có thể đạt mức kỳ vọng tăng trưởng tới 1792-1820-1864 điểm. Khi xu hướng ngắn hạn tạo đáy, xác nhận đi lên, thị trường tiếp diễn tăng đột phá các xu hướng. Nhà đầu tư có thể tiếp tục giải ngân theo chiến lược trong phần Khuyến nghị.

Xu hướng tăng giá đang đảm bảo sự đồng thuận cao từ giá và khối lượng. Cấu trúc giá trên khung tuần vượt đỉnh mạnh mẽ, đỉnh - đáy cao hơn. Có thể kỳ vọng VN-Index tiếp tục tăng điểm tới vùng kháng cự ẩn gần nhất trên khung trung hạn tại 1792 và 1820 điểm (cao hơn có thể lên 1864 điểm).

Kết luận: Xu hướng trung hạn đang tăng trong khi xu hướng ngắn hạn có thể kết thúc quá trình điều chỉnh, tạo sự cân bằng cung cầu và đi lên tiếp nhịp tăng ngày trong pha tuần tăng.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự - hỗ trợ:

Kháng cự 3: 1813-1820

Kháng cự 2: 1740-1794

Kháng cự 1: 1727-1740

Hỗ trợ 1 : 1586-1600

Hỗ trợ 2 : 1477-1490

Hỗ trợ 3 : 1300-1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Chúng tôi đã đề xuất mua vào đối với nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, BĐS...hiện tại là thời điểm cho phép mua gia tăng thêm đối với nhóm ngành này và hiện mức quản trị lên ở mốc mua mới.

Ưu tiên tìm cơ hội mua mới đối với nhóm đã điều chỉnh trước thị trường ở giai đoạn vừa qua và đang tạo trạng thái tích lũy như Bán lẻ, Đầu tư công, Dệt may, Thủy sản, BĐS KCN, Dầu khí...

Ưu tiên giao dịch đối với cổ phiếu giữ xu hướng tăng trung hạn, và cổ phiếu mới xác nhận vào trung hạn tăng.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (12/09/2025)
- Báo cáo Cập nhật HAH: Động lực từ mở rộng đội tàu

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Chứng khoán biến động ra sao khi Fed cắt giảm lãi suất: Bài học từ 10 chu kỳ gần nhất
- Chuyên thăm Anh của Tổng thống Trump hứa hẹn nhiều thỏa thuận lớn
- Tổng thống Trump muốn các nước NATO dừng mua dầu Nga và đánh thuế hàng Trung Quốc

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Chứng khoán Việt Nam tăng tốc tiến trình nâng hạng
- Đề xuất đầu tư hơn 152.000 tỷ đồng mở rộng cao tốc Bắc Nam
- Phó thủ tướng muốn Anh giới thiệu nhà đầu tư đến trung tâm tài chính Việt Nam

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 18/09/2025: FED công bố lãi suất điều hành (Mỹ)
- Đảo hạn HĐTL tháng 9 (VN30F2509) (VN)
- 19/09/2025: Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục (VN)

Chỉ số thị trường Việt Nam	15/09/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,684.90	1.06%	1.08%	12.69%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	37,685.16	10.06%	-23.33%	-3.92%
HNX	280.69	1.51%	0.01%	5.95%
HNX GTGD (Tỷ VND)	3,874.03	68.27%	-9.06%	0.38%
Upcom	110.46	0.34%	-1.22%	3.76%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,022.98	23.87%	-16.76%	-72.58%
P/E VNindex (x)	15.32	1.06%	-0.71%	12.32%
P/B VNindex (x)	2.09	1.46%	-0.48%	12.37%

HNX				280.69		1.51%		0.01%		5.95%
HNX GTGD (Tỷ VND)				3,874.03		68.27%		-9.06%		0.38%
Upcom				110.46		0.34%		-1.22%		3.76%
Upcom GTGD (Tỷ VND)				1,022.98		23.87%		-16.76%		-72.58%
P/E VNindex (x)				15.32		1.06%		-0.71%		12.32%
P/B VNindex (x)				2.09		1.46%		-0.48%		12.37%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	BID	3.05%	VHM	-0.95%	VIC	10.24%	VPB	-5.82%	VIC	32.50%	FPT	-4.77%
2	MSN	2.91%	HDB	-0.79%	MSN	6.63%	SSB	-5.48%	MBB	31.75%	SAB	-2.61%
3	BCM	2.84%	VRE	-0.33%	MWG	6.00%	TPB	-3.88%	LPB	29.13%	BCM	-1.57%
4	BVH	2.77%	VJC	-0.27%	HPG	5.38%	VIB	-3.60%	SSI	27.11%	GAS	-0.68%
5	CTG	2.38%	VNM	-0.16%	VHM	4.50%	HDB	-3.25%	TPB	26.11%	PLX	-0.14%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	VHC	6.99%	SVC	-6.84%	HVN	17.29%	NVL	-9.54%	CII	66.94%	NVL	-9.28%
2	SJS	6.97%	HNA	-2.69%	SJS	14.67%	MSB	-6.78%	ORS	41.94%	BHN	-8.11%
3	HVN	6.92%	BHN	-2.02%	IJC	12.50%	BIC	-6.61%	SVC	39.36%	SIP	-5.86%
4	CTD	6.92%	CII	-1.05%	HT1	12.02%	NLG	-5.82%	HT1	37.81%	VTP	-4.59%
5	GMD	6.65%	NAB	-0.97%	GMD	10.98%	VAB	-5.68%	BSR	35.75%	APH	-4.37%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên						
1	VIX	7.00%	TN1	-6.89%	DAT	49.39%	CRC	-12.46%	SRC	64.14%	HAX	-21.96%
2	ICT	7.00%	C47	-5.12%	PMG	39.76%	TCI	-11.94%	CDC	54.84%	CRC	-20.79%
3	COM	6.99%	VNG	-3.85%	SRC	36.00%	SVI	-10.84%	NNC	54.08%	PAC	-16.41%
4	IDI	6.99%	DHA	-3.70%	ICT	28.77%	HAR	-9.65%	TN1	46.70%	SVI	-14.72%
5	KSB	6.97%	PTC	-3.38%	KSB	18.98%	CIG	-9.47%	DAT	43.23%	FRT	-13.79%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

15/09/2025	Δ 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
------------	-----------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu					
DAX		23,748.86	0.21%	0.64%	-0.41%
Dow Jones		45,883.45	0.11%	1.06%	3.87%
FTSE 100		9,277.03	-0.07%	0.75%	1.63%
Nikkei 225		44,768.12	0.89%	5.14%	9.73%
S&P 500		6,615.28	0.47%	2.06%	4.51%
Tỷ giá					
USD/VND		26,385.00	0.00%	-0.06%	0.61%
USD/JPY		147.62	0.26%	-0.54%	0.57%
GBP/USD		1.35	-0.74%	0.75%	1.50%
EUR/USD		1.17	0.00%	0.00%	0.86%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	67.44	0.67%	2.96%	-0.30%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.04	3.40%	-0.33%	1.00%
Than	USD/T	101.50	0.79%	-5.63%	-11.59%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,098.00	1.71%	1.34%	-3.73%
Bạc	USD/t.oz	42.69	1.16%	4.22%	12.88%
Vàng	USD/t.oz	3,679.38	1.00%	2.42%	8.82%
Đồng	Usd/Lbs	4.59	0.22%	2.68%	5.03%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	808.00	0.00%	1.13%	-5.50%
Quặng sắt	USD/T	105.31	-0.11%	0.78%	4.51%
Gỗ	USD/1000 board feet	584.00	-0.43%	9.16%	-15.55%
Nông nghiệp					
Cà phê	Usd/Lbs	425.15	3.53%	10.26%	42.33%
Đường	Usd/Lbs	15.96	1.08%	2.64%	-0.81%
Lợn hơi	Usd/Lbs	97.58	0.46%	1.61%	-9.80%
Lúa mì	Usd/Bu	525.00	0.29%	4.79%	3.30%
Cao su	USD Cents / Kg	173.10	-0.40%	-1.09%	4.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 15/09/2025

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIX	2,072,749	2,498,372
BID	98,791	2,366,801
ACB	63,839	2,427,733
DPG	50,483	1,109,900
VHC	50,175	807,700

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
SSI	-115,000	-2,100,000
STB	-125,000	-2,200,000
MKP	-150,000	-2,500,000
HPG	-180,000	-2,800,000
FPT	-200,000	-3,000,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	1,100,000	1,197,000
SSI	40,569	64,497
IDC	37,208	847,000
VIB	34,114	2,072,749
SHS	20,074	750,000

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
ACB	-40,569	-64,497
HPG	-180,000	-2,800,000
MBB	-60,000	-2,000,000
MSN	-40,569	-532,000
VCG	-40,569	-2,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện thông tin không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIỆT NAM 2024
ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỞ TỐT NHẤT VIỆT NAM

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ